

BÀI HỌC 9

HUN ĐỨC THÁI ĐỘ TẮT THẮNG



CÂU GÓC: “*Nhưng hãy tôn Đấng Christ, là Chúa, làm thánh trong lòng mình. Hãy thường thường sẵn sàng để trả lời mọi kẻ hỏi về sự trông cậy trong anh em, song phải hiền hòa và kính sợ*” (1 Phi-e-rơ 3:15).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Giăng 4:27–30, 39–42; Ma-thi-ơ 15:21–28; 2 Tê-sê-lô-ni-ca 1:1–4; Rô-ma 15:7; Ê-phê-sô 4:32; 1 Phi-e-rơ 3:15.*

Càng nghiên cứu nhiều về cuộc đời Đức Chúa Giê-su, chúng ta càng ngạc nhiên trước khả năng của Ngài trong tinh thần chấp nhận và khẳng định giá trị của mỗi cá nhân. Mặc dù Ngài nghiêm khắc quở trách các nhà lãnh đạo tôn giáo đương thời, Ngài rất vui mừng đón tiếp những cá nhân đang vật lộn với tội lỗi, bị mặc cảm tội lỗi và bị kết án không chút hy vọng được ân xá. Ân điển của Ngài dành cho những người đó, lòng thương xót của Ngài cũng mở rộng cho ngay cả những tội nhân kinh tởm nhất. Chiều cao của sự tha thứ của Ngài còn sâu xa vô tận hơn chiều sâu của vực thẳm tội lỗi của họ. Tình yêu của Ngài thật vô hạn.

Đức Chúa Giê-su không bao giờ bày tỏ ngay cả chỉ một thoáng tự hào hoặc thái độ hơn người. Ngài nhìn thấy nơi mỗi người là một công trình sáng tạo được dựng nên theo hình ảnh của Đức Chúa Trời, nhưng đã bị tội lỗi làm hoen ố, sa ngã, và Ngài đến để cứu vớt. Không ai ở ngoài vòng tình yêu của Ngài. Không ai sa đọa đến mức ân điển của Ngài không với tới họ được. Ngài tôn trọng mọi người, Ngài tiếp xúc và đối xử với họ một cách có nhân phẩm. Ngài đưa đẩy mọi người đến thiên quốc vì Ngài tin tưởng con người. Đời sống của họ thay đổi trong sự hiện diện của Ngài vì Ngài chăm sóc họ rất ân cần. Họ đã vươn lên để trở thành những mẫu người mà Ngài tin rằng họ có thể trở thành.

Trong bài học tuần này, chúng ta sẽ tìm hiểu sâu hơn về thái độ của Đức Chúa Giê-su đối với mọi người và khám phá cách áp dụng những nguyên tắc của Ngài trong cuộc sống của chính chúng ta.

1. SỰ CẢM THỤ PHÚC ÂM

Đọc Giăng 4:27-30, 39-42. Câu chuyện Đức Chúa Giê-su tương tác với người đàn bà Sa-ma-ri chứng minh thế nào sự thật rằng, dù tất cả mọi loại người khác nhau có thể cởi mở trước phúc âm, ngay cả ở những nơi chốn không ngờ?

Nơi cuối cùng mà các môn đồ mong đợi sẽ tìm thấy những linh hồn chịu tiếp nhận phúc âm là ở xứ Sa-ma-ri. Người Sa-ma-ri đã xung đột liên tục với người Do Thái về giáo lý và sự thờ phượng. Thái độ thù nghịch này đã tồn tại nhiều thập niên. Người Sa-ma-ri đã muốn tham gia xây dựng ngôi đền ở thành Giê-ru-sa-lem nhưng đã bị từ chối vì sự giao thoa của họ với văn hóa ngoại đạo xung quanh và quan điểm không chính thống của họ. Do đó, người Sa-ma-ri đã xây dựng một ngôi đền riêng trên núi Ga-ri-xim. Các môn đồ sẵn sàng tránh đi qua xứ Sa-ma-ri vì theo họ, ấy là một vùng cằn cỗi thuộc linh để phúc âm có thể nảy mầm.

Đức Chúa Giê-su nhìn thấy những hiện tượng mà các môn đồ của Ngài không nhìn thấy: những tâm hồn rộng mở chờ đón sứ điệp hằng sống. Câu chuyện của tác giả Giăng về người đàn bà Sa-ma-ri bên giếng nước bắt đầu như sau: “Ngài lìa xứ Giu-đê trở về xứ Ga-li-lê. Và, Ngài phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri” (Giăng 4:3, 4). Đức Chúa Giê-su “phải” đi ngang qua xứ Sa-ma-ri vì Đức Thánh Linh đã thuyết phục Ngài rằng sẽ có những trái tim cảm thụ ở nơi không ngờ này. Khi cặp mắt của chúng ta được Đức Thánh Linh “xúc đầu” thiên thượng, chúng ta sẽ thấy những khả năng và cơ hội trong khi người khác chỉ thấy khó khăn. Chúng ta nhìn thấy một mùa gặt linh hồn chín vàng cho vương quốc của Đức Chúa Trời, nơi những người khác chỉ nhìn thấy những cánh đồng trống trải.

Đọc Công vụ 8:4, 5, 14. Kết quả cuối cùng của chức vụ Đức Chúa Giê-su ở xứ Sa-ma-ri là gì?

Các môn đồ có lẽ đã đi qua xứ Sa-ma-ri nhưng không bao giờ tạo cơ hội cho người Sa-ma-ri nghe được lẽ thật của Lời Chúa. Đức Chúa Giê-su đã thấy những gì họ không nhìn thấy. Ngài nhận ra rằng Đức Thánh Linh đã tạo ra một sự cảm thụ trong lòng một người đàn bà ở xứ đó. Việc cải đạo vô cùng ngoạn mục của người đàn bà Sa-ma-ri đã tác động mạnh mẽ một số người dân trong thành. Chúng ta sẽ không luôn thấy kết quả từ các hoạt động làm chứng của mình ngay lập tức như trong sự tích này, nhưng khi chúng ta gieo hạt giống trong những tâm hồn cảm thụ, một ngày nào đó chúng sẽ trở thành mùa gặt cho sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.

Chúng ta không bao giờ biết chắc chắn tác động của lời nói và hành động của mình đối với tha nhân, dù tốt hay xấu, như thế nào. Do đó, tại sao chúng ta phải luôn luôn cẩn thận về những gì chúng ta nói và làm trước sự hiện diện của người khác?

2. ĐIỀU CHỈNH THÁI ĐỘ

Thái độ của chúng ta thường định đoạt khả năng ảnh hưởng người khác của chúng ta. Một thái độ gay gắt, phê phán và không thân thiện sẽ khiến mọi người tránh xa chúng ta, và ngay cả khi chúng ta có thể làm chúng, lời nói của mình, dù có nói đúng sự thật cách mấy, vẫn ít được người ta chịu nghe.

Trái lại, một thái độ tích cực và lòng tin tưởng người khác thu hút họ đến với chúng ta. Nó tạo ra một mối quan hệ dựa trên tình bằng hữu. Đức Chúa Giê-su đã diễn đạt nguyên tắc này qua một hình ảnh thật đẹp: “Ta chẳng gọi các người là thầy tớ nữa, vì thầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta” (Giăng 15:15). Bạn bè chấp nhận nhau bắt chấp những khuyết điểm và lỗi lầm của nhau và không ngần ngại san sẻ vui, buồn.

Đọc Ma-thi-ơ 15:21–28 và Mác 14:6. Các câu Kinh Thánh này mô tả hai người phụ nữ có hoàn cảnh khác xa nhau. Đức Chúa Giê-su có vẻ khắc nghiệt với người này và dịu dàng với người kia. Có dấu hiệu gì trong hai câu chuyện này để cho biết Đức Chúa Giê-su đã dùng ân sủng cứu chuộc để tìm đến riêng từng người và xây dựng niềm tin với họ?

Phụ nữ trong Ma-thi-ơ 15 là người Ca-na-an. Ban đầu Đức Chúa Giê-su cố ý từ chối yêu cầu của người, để cho đức tin người sẽ tăng lên nhờ lòng kiên trì. Cuối cùng Ngài mới đáp lại mong ước khẩn khoản của người phụ nữ ấy, và sau đó đã tuyên bố rằng không có nhà lãnh đạo tôn giáo nào ở xứ Giu-đê vào thời đó có đức tin bằng một phụ nữ Ca-na-an nghèo hèn. Ngài công khai nói: “Hỡi đàn bà kia, người có đức tin lớn” (Ma-thi-ơ 15:28). Ngài dành cho người một trong những lời khen nức nở nhất có thể thốt ra từ miệng của bất kỳ giáo viên tôn giáo nào. Bạn có thể hình dung người phụ nữ này vui sướng như thế nào và cuộc sống người cũng đã thay đổi như thế nào không?

Người phụ nữ xúc động cho Đức Chúa Giê-su bằng nước hoa đắt tiền là một người Do thái, một người phụ nữ mang nhiều tai tiếng, đã thất bại ê chề và thường xuyên phạm tội, nhưng cũng là một người được tha thứ, biến đổi và được tái tạo. Khi miệng đời chỉ trích cô, Đức Chúa Giê-su khen ngợi cô và tán thành hành động của cô. Ngài tuyên bố, “Quả thật, ta nói cùng các người, trong khắp cả thế gian, hễ nơi nào Tin lành nầy được giảng ra, việc người đã làm cũng sẽ được nhắc lại để nhớ đến người” (Mác 14:9).

Qua hai câu chuyện chúng ta vừa đọc ở trên, các yếu tố cần thiết của thái độ tất thắng tích cực là gì? Bạn cần những loại điều chỉnh thái độ nào, không chỉ để làm chúng, mà còn để thích nghi với cuộc sống nói chung?

3. TRÌNH BÀY LỄ THẬT BẰNG TÌNH YÊU

Tình bạn tự nó không chinh phục được con tim để đến với Đấng Cơ Đốc. Chúng ta có thể có nhiều bạn bè, những người chúng ta thích hàn huyên và những người thích hàn huyên với chúng ta, nhưng nếu chúng ta không bao giờ chia sẻ với họ về sự kiện là Đức Chúa Giê-su có ý nghĩa đặc biệt đối với chúng ta và Ngài đã biến đổi cuộc sống của chúng ta như thế nào, thì tình bạn của chúng ta chẳng giúp gì cho sự sống vĩnh cửu. Chắc chắn là bạn bè rất vui khi dành thời gian cho nhau, nhưng Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta nhiều hơn vậy. Riêng chỉ tình bạn sẽ không đủ sức để mang bạn bè chúng ta đến với Đấng Cơ Đốc, nhưng ngược lại thái độ không thân thiện có thể đẩy người ta ra xa Đấng Cơ Đốc.

Sứ đồ Phao-lô nhắc nhở chúng ta “lấy lòng yêu thương nói ra lễ chân thật” (Ê-phê-sô 4:15). Sức gắn bó của tình bạn được thêm bền chặt khi chúng ta đồng ý với bạn mình càng nhiều càng tốt, bày tỏ thái độ chấp nhận và ngợi khen khi thích hợp. Điều quan trọng là chúng ta cần tập thói quen tìm kiếm ưu điểm thay vì khuyết điểm của bạn mình.

Đọc 2 Tê-sa-lô-ni-ca 1:1-4. Liệt kê một số đức tính cụ thể của tín hữu Hội thánh Tê-sa-lô-ni-ca mà sứ đồ Phao-lô đã đề cao?

Có những người dường như hứng thú khi bơi móc khiếm khuyết của người khác. Họ có vẻ đặc chí nếu có thể tìm thấy điều gì mà ai đó đã không làm đúng, nếu không vì lý do nào khác thì sự bất toàn của người khác khiến họ cảm thấy tốt hơn về bản thân.

Sứ đồ Phao-lô thì ngược lại. Ông tìm kiếm những điều tích cực và tốt đẹp trong các hội thánh mà ông trông nom. Chắc chắn, ông đã khiển trách lỗi lầm và không làm ngơ tội lỗi của họ, nhưng trọng tâm của ông là củng cố các hội thánh mà ông đã thành lập. Một phương châm ông áp dụng là làm nổi bật những gì họ làm đúng.

Tuyên bố của bà Ellen G. White về tầm quan trọng của các mối quan hệ tích cực thật đáng chú ý. “Nếu chúng ta hạ mình trước Chúa, và tử tế, lịch sự, dịu dàng và đầy lòng nhân từ, sẽ có cả trăm người cải đạo đến với chân lý thay vì bây giờ chỉ có một.” – *Testimonies for the Church*, tập 9, trang 189.

Hãy suy gẫm về tuyên bố trên một lát. Sẽ có ý nghĩa gì đối với hội thánh bạn nếu lòng tốt, tính lịch sự, sự dịu dàng và lòng thương xót tuôn tràn ra từ mỗi thành viên? Một hội thánh như thế sẽ trông như thế nào? Nhìn sâu vào lòng bạn và tự hỏi cách nào bạn có thể cải thiện trong lĩnh vực này.

4. NỀN TẢNG SỰ CHẤP NHẬN

Đọc Rô-ma 15:7 và Ê-phê-sô 4:32. Bạn mô tả thế nào về nền tảng của tất cả sự chấp nhận? Bản chất của một thái độ chấp nhận là gì?

Trong hai đoạn này, sứ đồ Phao-lô trình bày các nguyên tắc làm cơ sở cho thái độ chấp nhận lẫn nhau của chúng ta. Bởi vì Đấng Cơ Đốc đã tha thứ và chấp nhận mỗi con người bất toàn chúng ta, chúng ta có thể nào từ chối tha thứ và chấp nhận nhau không? Thật vậy, chính vì Đức Chúa Giê-su đã tiếp nhận chúng ta mà chúng ta có thể tiếp nhận lẫn nhau, ngay cả mặc dầu ai trong chúng ta cũng luôn nhiều khiếm khuyết.

Hãy suy nghĩ kỹ về ý nghĩa của việc áp dụng nguyên tắc này. Nghĩ về bản thân bạn và một số điều không đáng hãnh diện bạn đã làm và có thể vẫn còn đang vật lộn, những điều mà có lẽ, chỉ riêng bạn biết và lo sợ nếu người khác biết.

Tuy nhiên, thế mà nhờ đức tin, bạn được chấp nhận trong Đấng Cơ Đốc, là Đấng biết tất cả mọi việc ngay cả những việc mà người khác có thể không biết. Vâng, Ngài biết tất cả những điều đó, nhưng dù sao đi nữa, Ngài chấp nhận bạn, không phải vì đức hạnh của bạn, mà vì lòng tốt của Ngài.

Thế thì, thái độ của bạn đối với người khác là gì?

Đây là một khái niệm khó hiểu cho một số người. Sự chấp nhận thực sự có nghĩa là chúng ta chấp nhận người khác trong tình trạng hiện tại của họ, gồm tất cả những thói quen tội lỗi, bởi vì họ là những con người đã được tạo ra theo hình ảnh của Đức Chúa Trời. Bởi vì Đấng Cơ Đốc đã chết cho chúng ta “khi chúng ta còn là người có tội” và “được hòa thuận với Đức Chúa Trời” “khi chúng ta còn là thù nghịch cùng Đức Chúa Trời”, chúng ta cũng có thể tha thứ và chấp nhận người khác. Tình yêu của Ngài dành cho chúng ta trở thành nền tảng của sự chấp nhận và tha thứ của chúng ta đối với người khác (Rô-ma 5:6–10).

Nhưng một khi mối quan hệ có tính cách chấp nhận và quan tâm cho nhau đã được thiết lập, chúng ta cần phải dùng tình yêu để làm chứng cho bạn mình về lẽ thật của Thánh Kinh. Thất bại trong hành động này là lơ là trong trách nhiệm trông nom và yêu mến bằng hữu. Đã là bạn bè thì phải quan tâm đủ cho nhau để có thể chia sẻ các sự thật vĩnh cửu có quyền năng thay đổi cuộc sống.

Thái độ của Đức Chúa Giê-su không phải là “Muốn làm gì thì làm tùy ý. Không sao đâu. Ta sẽ vẫn chấp nhận người.” Thật ra, thái độ của Ngài là “Dù người đã làm bất cứ điều gì trong quá khứ, ta vẫn sẵn sàng tha thứ và ban cho người năng lực để thay đổi.” Lẽ thật Kinh Thánh, được trình bày với lòng khiêm nhường trong tinh thần đầy thái độ yêu thương, chinh phục được lòng người và có thể thay đổi đời sống.

Làm thế nào có thể chấp nhận một cá nhân mà không chấp nhận hành vi tội lỗi của người đó? Làm thế nào chúng ta có thể chấp nhận một người nhưng không chấp nhận hoặc cho phép tội lỗi?

5. BÀY TỎ LẼ THẬT BẰNG TÌNH YÊU

Không phải vì tình yêu mà Đức Chúa Giê-su không coi trọng việc phải nói lên sự thật, bởi vì tránh né sự thật thì không phải là tình yêu chân chính. Tình yêu luôn tìm kiếm điều tốt nhất cho người khác. Tình yêu và sự thật không xung khắc. Sự thật được trình bày một cách khiêm nhường và ân cần là một điển đạt của tình yêu. Đức Chúa Giê-su nói “Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống” (Giăng 14:6). Đức Chúa Giê-su là sự cứu rỗi duy nhất (Công vụ 4:12). Ân điển của Ngài cứu chúng ta để chúng ta có thể biết lẽ thật của Ngài và sống cuộc sống của Ngài. Sự thật mà không có tình yêu thì chỉ dẫn đến chủ nghĩa pháp lý ngột ngạt, bóp nghẹt đời sống thuộc linh. Cái gọi là “tình yêu” mà không có sự thật thì dẫn đến chủ nghĩa đa cảm thiếu nghiêm khắc không có thực chất, khiến người ta trôi dạt trên một đại dương của sự bất định. Chân lý được trình bày bằng thái độ yêu thương dẫn đến một kinh nghiệm Cơ Đốc giáo đích thực có khả năng cung cấp hướng đi rõ ràng, có mục đích và sự bảo đảm.

Đọc 1 Phi-e-rơ 3:15; 2 Ti-mô-thê 4:2; và Tít 3:4, 5. Những biểu hiện nào trong các câu này thể hiện sự cân bằng giữa việc trình bày lẽ thật Kinh Thánh và một tinh thần khiêm tốn, chấp nhận?

Các tác giả Kinh Thánh Tân Ước không bao giờ đề cao tình yêu trên sự thật. Họ hòa hài tình yêu và sự thật, ân điển và luật pháp, lòng trắc ẩn và tính trung thực. Sứ đồ Phi-e-rơ khuyên nhủ các tín hữu hãy “trả lời mọi kẻ hỏi lẽ về sự trông cậy trong anh em, song phải hiền hòa và kính sợ” (1 Phi-e-rơ 3:15). Nói cách khác, bạn cần biết những gì bạn tin, tại sao bạn tin và có thể giải thích những gì bạn tin và tại sao. Phương châm này không có nghĩa là bạn phải có tất cả các câu trả lời hoặc phải có khả năng thuyết phục người khác về niềm tin của bạn. Nhưng chỉ có nghĩa là với thái độ “hiền hòa và kính sợ”, ấy là với lòng khiêm tốn và ý thức về tính cách trọng đại của các vấn đề đang thảo luận, bạn có thể giải thích và biện hộ đức tin của mình.

Sứ đồ Phao-lô khuyên dạy Ti-mô-thê, người trẻ tuổi dưới sự hướng dẫn của ông: “hãy giảng đạo, cố khuyên, bất luận gặp thời hay không gặp thời, hãy đem lòng rất nhịn nhục mà bẻ trách, nài khuyên, sửa trị, cứ dạy dỗ chẳng thôi” (2 Ti-mô-thê 4:2). Ông nhắc nhở Tít rằng chính lòng tốt và tình yêu của Đức Chúa Trời đã cứu những người được tái sinh trong Ngài (Tít 3:5).

Chúng ta cũng vậy, được kêu gọi để trình bày lẽ thật bằng tình yêu với tất cả sự nhu mì và khiêm tốn. Chúa chúng ta mời chúng ta tham gia cùng Ngài trong công tác dùng tình yêu và với thái độ chấp nhận để chia sẻ thông điệp tận thế của Ngài. Thế giới đang giãy chết trong sự thiếu vắng bóng dáng Đấng Cơ Đốc rất cần một thông điệp hy vọng như vậy.

Nếu ai đó hỏi bạn: “Tại sao bạn là Cơ Đốc nhân?”, thì bạn sẽ trả lời như thế nào?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Trong Đấng Cơ Đốc có sự dịu dàng của người chăn chiên, tình cảm thiết tha của bậc làm cha mẹ và ân sủng vô song của Đấng Cứu Rỗi đầy lòng thương xót. Ngài bày tỏ các ân phước của Ngài cách thật lời cuốn. Ngài không hài lòng chỉ để thông báo suông cách khô khan những phước lành, nhưng Ngài muốn trình bày chúng cách nào hấp dẫn nhất, để kích thích lòng thèm muốn của người nghe. Vì vậy, những ai hầu việc Ngài cần trình bày cho thế nhân thấy sự dư dật và vinh quang của một sự Ban cho không kể xiết. Tình yêu tuyệt diệu của Đấng Cơ Đốc sẽ làm tan chảy và khuất phục những con tim chai đá, trong khi đó, lập đi lập lại các giáo điều sẽ chẳng đạt được bao nhiêu. ‘Đức Chúa Trời của các người phán rằng: Hãy yên ủi, hãy yên ủi dân ta.’ ‘Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra sức cất tiếng lên! Hãy cất tiếng lên, đừng sợ! Hãy bảo các thành của Giu-đa rằng: Đức Chúa Trời của các người đây! Này, Chúa Giê-hô-va sẽ lấy quyền năng mà đến; Ngài dùng cánh tay mình mà cai trị. Này, sự ban thưởng Ngài ở nơi Ngài, sự báo trả Ngài ở trước mặt Ngài. Ngài sẽ chặn bẫy mình như người chăn chiên; thân các con chiên con vào cánh tay mình và ẩm vào lòng; từ từ dắt các chiên cái đương cho bú.’ Ê-sai 40:1, 9–11.” – Ellen G. White, *The Desire of Ages*, trang 826, 827.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Thật không may, nhưng một số người làm cho bản thân cảm thấy tốt hơn bằng cách bươi móc lỗi lầm của người khác. Làm thế nào chúng ta có thể bảo đảm để mình không rơi vào cạm bẫy giống vậy?
2. Hãy tưởng tượng trường hợp sau đây: Một người bạn vừa trở về từ một đám tang và đưa ra nhận xét sau đây: “Tôi rất vui vì di của tôi đang ở trên trời nhìn xuống tôi. Việc này làm cho tôi cảm thấy thật vui.” Dựa trên các nguyên tắc chúng ta đã học trong bài học tuần này, bạn sẽ trả lời thế nào? Tuy rằng sự thật về tình trạng của người chết rất quan trọng, tại sao đây không phải là lúc thuận lợi nhất để chia sẻ với người đó một bài học Kinh Thánh về chủ đề này?
3. Thảo luận về tuyên bố sau đây dựa trên những gì chúng ta hiểu về cách làm chúng cho người khác: “Hành động tìm kiếm điều ác nơi người khác tự nó tạo ra điều ác nơi chính người đang đi tìm. Qua hành động giữ bụng lỗi lầm của người khác, chúng ta cũng bị biến thành hình ảnh giống như vậy. Nhưng bằng cách chiêm ngưỡng Đức Chúa Giê-su và ca tụng tình yêu và sự hoàn hảo của cá tính Ngài, chúng ta trở nên thay đổi thành hình ảnh của Ngài. Bằng cách suy ngẫm về lý tưởng cao cả mà Ngài đặt trước chúng ta, chúng ta sẽ được nâng cao vào một bầu khí quyển tinh sạch và thánh thiện, ngay cả có sự hiện diện của Đức Chúa Trời ở đó. Khi tâm hồn chúng ta ở nơi ấy, từ chúng ta sẽ lan tỏa ra một ánh sáng rực rỡ chiếu rọi lên tất cả mọi người có liên hệ với chúng ta.” – Ellen G. White, *Gospel Workers*, trang 479.